



CHỨNG KHOÁN

ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 06/10/2026

Kéo trụ, thiếu lan tỏa...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading

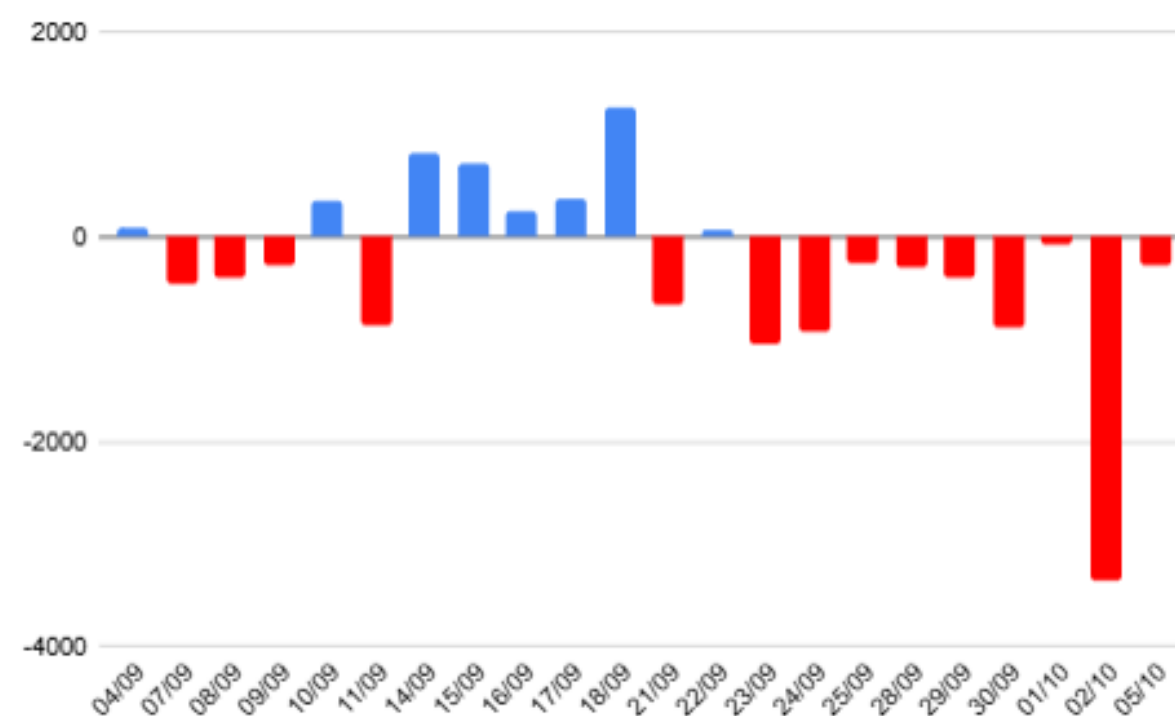




Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 05/10 ghi nhận phiên hồi phục tích cực sau chuỗi 5 phiên điều chỉnh liên tiếp, trong bối cảnh tâm lý nhà đầu tư được cải thiện và lực cầu chủ động quay trở lại. VN-Index tăng ngay từ đầu phiên và duy trì sắc xanh đến khi đóng cửa, dù áp lực bán vẫn hiện hữu và diễn biến giữa các nhóm cổ phiếu còn phân hóa. Kết phiên, VN-Index tăng **15,49** điểm **(+0,89%)** lên mức **1.753,20** điểm. Độ rộng trên HOSE tương đối cân bằng với 162 mã tăng và 155 mã giảm.
- Điểm nhấn trong phiên** đến từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là VIC, đóng vai trò dẫn dắt chính cho đà tăng của chỉ số. VIC tăng 3,57%, đóng góp khoảng 13 điểm cho VN-Index, trong khi VHM tăng 0,6% và VRE tăng 0,9%. VN30 tăng 0,98%, được hỗ trợ thêm bởi LPB, HPG và MWG. Tuy nhiên, sự phụ thuộc lớn vào một số cổ phiếu trụ cho thấy sức mạnh của nhịp hồi vẫn chưa thực sự đồng thuận. **Nhóm thép, bán lẻ và vận tải** ghi nhận diễn biến tích cực khi dòng tiền tìm đến các cổ phiếu có câu chuyện riêng. HPG tăng 2,2%, NKG tăng 3,5%; DGW tăng 6,3%, FRT tăng 2,9%. Tại nhóm vận tải, PVT tăng 3%, PVP tăng 3,9%, VTO tăng 4% và VSC tăng 2,4%.
- Ở chiều ngược lại**, nhóm ngân hàng và chứng khoán giao dịch phân hóa. LPB và NVB tăng trần, SSB tăng 2,4%, trong khi HDB, STB, ACB, SHB, CTG và BID giảm điểm. **Nhóm chứng khoán** cũng chưa thu hút được dòng tiền mạnh khi VCI, SSI, HCM, VCK, TCX và VPX giảm nhẹ, còn VND và VIX chỉ tăng dưới 1%.
- Đánh giá:** Phiên tăng điểm giúp VN-Index chấm dứt chuỗi 5 phiên giảm liên tiếp.....

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index hình thành nền tảng dạng bao trùm song khối lượng thấp hơn phiên trước đó cho thấy áp lực điều chỉnh đã suy yếu. Đường MACD tiếp tục duy trì dưới đường tín hiệu trong khi histogram tiếp tục mở rộng miền âm, xác nhận xung lực giảm giá ngắn hạn vẫn còn chiếm ưu thế và cần theo dõi trong các phiên tới.
 - Kịch bản 1 (50%)** VN-Index hồi phục trở lại lên vùng 1.760-1.780 điểm và rung lắc trong quá trình tăng.
 - Kịch bản 2 (50%)** VN-Index quay lại giảm về vùng hỗ trợ 1.700 - 1.720 điểm (Ngưỡng tâm lý).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức THẤP BÌNH, ưu tiên bảo toàn thành quả và cơ cấu danh mục theo hướng thận trọng.
 - MUA Không ưu tiên mua đuổi** trong các nhịp tăng mạnh, đặc biệt khi VN-Index tiến vào vùng mục tiêu 1.760-1.775 điểm. Nhà đầu tư chỉ nên giải ngân thăm dò với tỷ trọng thấp tại các nhịp rung lắc, ưu tiên những cổ phiếu duy trì xu hướng tăng, nền giá chặt và có dòng tiền cải thiện như thép, bán lẻ, vận tải hoặc một số cổ phiếu riêng lẻ đang có câu chuyện hỗ trợ. Chỉ gia tăng tỷ trọng khi thanh khoản thị trường cải thiện và đà tăng có sự lan tỏa rõ hơn. Hạn chế mở mới vị thế lớn trong giai đoạn hiện tại.
 - BÁN Ưu tiên chốt lời và hạ tỷ trọng** đối với các cổ phiếu đã hồi phục tốt, tiến vào vùng kháng cự. Tận dụng các nhịp hồi để cơ cấu danh mục, giảm tỷ trọng ở những cổ phiếu yếu, mất xu hướng hoặc không thu hút được dòng tiền.....

Thông tin cổ phiếu

TRUNG LẬP

• Giá ngày 05/10/2026	20.50
• Vùng mua/bán tiềm năng	18-19
• Giá chốt lời	21-22
• Giá cắt lỗ	17
• Vốn hóa (tỷ đồng)	175,242.19
• SLCP lưu hành (cp)	8,548,399,554
• KLGD BQ 10 phiên	16,374,180
• Giá sổ sách	16.46
• EPS hiện tại	2.71
• P/E	7.56

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Dung Quất 2 nâng mạnh công suất và sản lượng thép

- Khu liên hợp Dung Quất 2 đang trở thành động lực chính giúp HPG mở rộng quy mô sản xuất, với tổng công suất toàn Tập đoàn hiện đạt khoảng 16 triệu tấn thép/năm, lớn nhất Đông Nam Á. Trong Q2/2026, HPG sản xuất hơn 3,6 triệu tấn thép thô, tăng 48% YoY, nâng sản lượng 6T lên gần 7 triệu tấn, tăng 36%. Sản lượng tiêu thụ thép xây dựng, HRC, thép chất lượng cao và phôi đạt 6,5 triệu tấn, tăng 32% YoY. Việc Dung Quất 2 vận hành ổn định giúp HPG hướng tới sản lượng gần 15 triệu tấn thép trong năm 2026, tăng khoảng 40% so với năm trước.

HRC tiếp tục là động lực tăng trưởng, Mở rộng sang thép ray và thép đặc biệt giá trị gia tăng cao

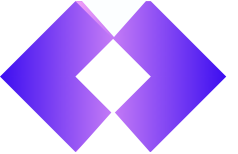
- HPG đang tận dụng tốt lợi thế sản xuất HRC trong nước khi sản lượng bán HRC Q2/2026 đạt khoảng 1,9 triệu tấn, tăng 64% YoY và 31% QoQ. Lũy kế 6T, sản lượng HRC đạt gần 3,4 triệu tấn, tăng 57% YoY, trong đó khoảng 80% tiêu thụ nội địa và phần còn lại xuất khẩu. HPG hiện là doanh nghiệp Việt Nam duy nhất đầu tư sản xuất HRC quy mô lớn, đồng thời đã mở rộng xuất khẩu tới 20 quốc gia và vùng lãnh thổ. Danh mục sản phẩm HRC chất lượng cao như J55, X52, X70, HSLA 55 và S700MC giúp doanh nghiệp từng bước thâm nhập các ngành dầu khí, cơ khí chế tạo và công nghiệp nặng.
- Dự án Nhà máy sản xuất ray và thép đặc biệt tại Dung Quất có công suất thiết kế 700.000 tấn/năm, tổng vốn đầu tư hơn 10.000 tỷ đồng, đang được đẩy nhanh tiến độ. Đến tháng 9/2026, dự án đã hoàn thành gần 70%, dự kiến đưa sản phẩm thép ray đầu tiên ra thị trường trong Q1/2027. Đây là bước chuyển quan trọng trong chiến lược nâng tỷ trọng thép chất lượng cao, hướng tới các lĩnh vực đường sắt, cơ khí chế tạo và công nghiệp ô tô. HPG cũng đang nghiên cứu mở rộng dự án thêm gần 77 ha, có thể nâng công suất thêm khoảng 2 triệu tấn/năm.

Nông nghiệp duy trì quy mô lớn, tạo động lực đa dạng hóa

- Mảng nông nghiệp tiếp tục là trụ cột hỗ trợ đáng chú ý với chuỗi sản xuất khép kín từ thức ăn chăn nuôi, con giống đến trang trại, giúp HPA chủ động một phần lớn chi phí đầu vào. Trong Q2/2026, HPA tiêu thụ hơn 90.500 tấn thức ăn chăn nuôi, bán 102.000 con heo và 86,1 triệu quả trứng gà. Lũy kế 6T, sản lượng thức ăn chăn nuôi đạt gần 177.000 tấn, heo hơn 212.000 con, bò hơn 10.000 con và trứng 170,7 triệu quả. Đáng chú ý, lượng thức ăn chăn nuôi phân phối ra thị trường đạt gần 92.000 tấn, tăng 9% YoY, trong khi sản lượng trứng tăng 2% YoY.
- Kết quả kinh doanh.** Q2/2026, HPG đạt LNST 6.424 tỷ đồng (+50,7% YoY) trên doanh thu thuần 55.159 tỷ đồng (+53,6% YoY), biên lãi gộp 19,0% — cao nhất kể từ 2022.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	08/09/2026	NTP	CHỜ MUA	VLXD	50-51	60-62	46	20%
2	09/09/2026	SAB	CHỜ MUA	Tiêu dùng	44-45	48-50	42	9.1%
3	10/09/2026	TCB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	28-29	31-32	26	10.7%
4	11/09/2026	FPT	CHỜ MUA	Công nghệ	70-73	85-90	65	21.4%
5	14/09/2026	BVS	TRUNG LẬP	Chứng khoán	21-22	25-26	19	19%
6	15/09/2026	PVD	CANH MUA	Dầu khí	18.5-19.5	22-23	17	19%
7	16/09/2026	VCB	CANH MUA	Ngân hàng	59-61	68-70	55	15.3%
8	17/09/2026	GVR	CHỜ MUA	Cao su	31-32	36-37	28	19.4%
9	18/09/2026	PHR	CHỜ MUA	Cao su	29-30	33-34	27	13.8%
10	21/09/2026	FCN	CANH MUA	Xây dựng	11-11.5	12.5-13	10	13.6%
11	22/09/2026	ACB	CHỜ MUA	Ngân hàng	21-22	26-27	19	23.8%
12	23/09/2026	MSN	CHỜ MUA	Bán lẻ	68-70	76-78	63	11.7%
13	24/09/2026	DGW	CHỜ MUA	Bán lẻ	44-46	54-56	40	22.7%
14	25/09/2026	VTP	CHỜ MUA	Logistic	48-50	58-60	44	20.8%
15	28/09/2026	HDB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	26-27	29-30	25	11.5%
16	29/09/2026	BMI	CHỜ MUA	Bảo hiểm	13-14	16-17	12	23%
17	30/09/2026	VOS	CHỜ MUA	Vận tải	12-13	15-16	11	25%
18	01/10/2026	POW	CHỜ MUA	Ngành Điện	12-12.6	14-15	11	16.7%
19	02/10/2026	PLX	TRUNG LẬP	Dầu khí	34-35	40-41	31	17.6%
20	05/10/2026	TNG	TRUNG LẬP	Dệt may	15-16	18-19	14	20%
21	06/10/2026	HPG	TRUNG LẬP	Ngành thép	18-19	21-22	17	10.5%



Thị trường thế giới

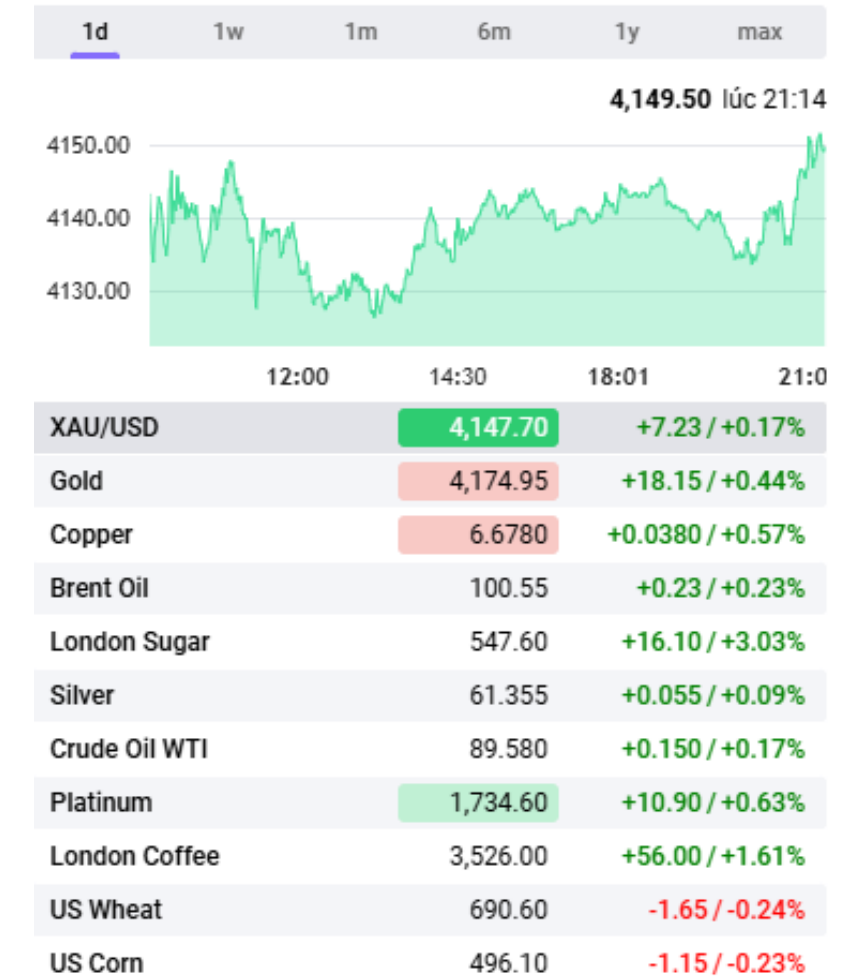
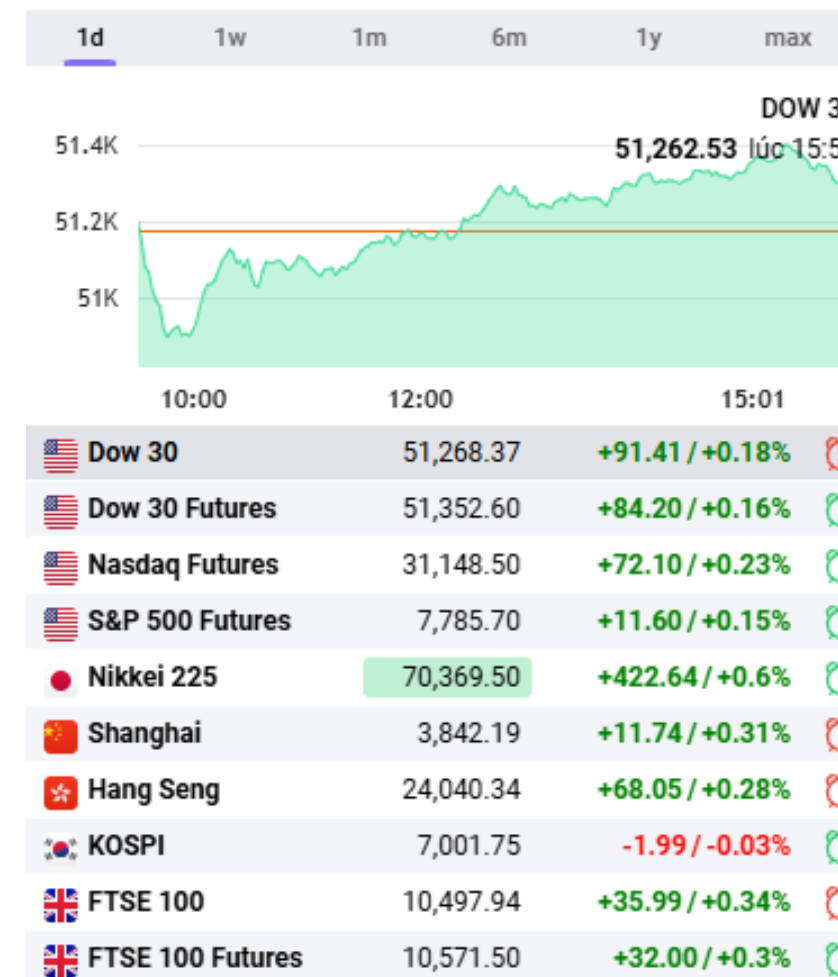
- **Nasdaq Composite lập kỷ lục mới.** Kết phiên ngày 05/10, Nasdaq Composite tăng 1.05%, và đóng cửa ở mức kỷ lục 27,477.31 điểm. Chỉ số Dow Jones tăng 90.94 điểm, tương đương 0.18%, lên 51,267.90 điểm. S&P 500 tăng 0.66%, lên 7,773.95 điểm.
- **Kỳ vọng Fed tăng lãi suất tháng 10 giảm mạnh sau dữ liệu việc làm yếu.** Thị trường giảm mạnh kỳ vọng Fed tăng lãi suất tại cuộc họp 27-28/10 sau khi Mỹ chỉ tạo thêm 29.000 việc làm phi nông nghiệp trong tháng 9, thấp hơn đáng kể mức dự báo 90.000. Tỷ lệ thất nghiệp tăng lên 4,2%, trong khi số liệu việc làm tháng 7 và tháng 8 cũng được điều chỉnh giảm, cho thấy thị trường lao động đang hạ nhiệt rõ rệt. Xác suất Fed tăng lãi suất trong tháng 10 giảm còn khoảng 22%, từ 64% một tuần trước, trong khi xác suất giữ nguyên lãi suất lên khoảng 78%.

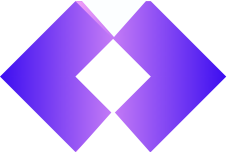
Thị trường trong nước

- **FDI đăng ký vào Việt Nam tăng 76,4%, đạt 50,36 tỷ USD sau 9 tháng.** Tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam đến ngày 30/9/2026 đạt 50,36 tỷ USD, tăng 76,4% YoY; trong đó vốn cấp mới đạt 29,24 tỷ USD, gấp 2,4 lần cùng kỳ. Vốn FDI thực hiện đạt 21,07 tỷ USD, tăng 12,1% YoY và cao nhất trong 9 tháng của 5 năm qua. Công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục dẫn đầu với 21,82 tỷ USD vốn đăng ký mới và điều chỉnh, chiếm 50,3%; riêng vốn thực hiện đạt 17,40 tỷ USD, tương đương 82,6% tổng giải ngân. Dòng vốn FDI tăng mạnh tiếp tục củng cố triển vọng sản xuất, xuất khẩu và nhu cầu đầu tư cơ sở hạ tầng.
- **GDP Việt Nam tăng 9,01% trong 9 tháng, nhập siêu 19,42 tỷ USD.** GDP Việt Nam 9 tháng 2026 tăng 9,01% YoY, trong đó quý III tăng 9,95%, mức cao nhất trong nhiều năm. Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 11,21%, đóng góp 49,62% vào tăng trưởng chung, trong khi dịch vụ tăng 8,69%. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 888,02 tỷ USD, tăng 30,4%; xuất khẩu tăng 24,5% lên 434,30 tỷ USD, còn nhập khẩu tăng 36,7% lên 453,72 tỷ USD. Cán cân thương mại ghi nhận nhập siêu 19,42 tỷ USD, chủ yếu do nhập khẩu tư liệu sản xuất tăng mạnh, cho thấy nhu cầu máy móc, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất và đầu tư đang ở mức cao.

Thị trường hàng hóa

- **Giá dầu giảm gần 2%.** Giá dầu giảm trong phiên ngày 06/10 khi xuất khẩu dầu thô từ Trung Đông gia tăng và kế hoạch xả kho dự trữ dầu của nhóm G7 giúp bổ sung nguồn cung, lấn át lo ngại về nguy cơ cơ sở hạ tầng dầu mỏ tại Vùng Vịnh tiếp tục bị tàn phá trong bối cảnh cuộc chiến Mỹ-Israel với Iran kéo dài. Kết phiên, giá dầu Brent giao tháng gần nhất giảm 1.9%, xuống 100.32 USD/thùng, trong khi dầu West Texas Intermediate (WTI) của Mỹ chốt phiên ở 89.43 USD/thùng, giảm khoảng 1.8%. Dầu Brent đã xóa phần lớn mức tăng trong tuần trước, trong khi dầu WTI giảm 1.6%, sau khi các nước G7 nhất trí xả 100 triệu thùng diesel và dầu thô từ các kho dự trữ khẩn cấp, đồng thời cam kết không áp dụng các hạn chế xuất khẩu năng lượng sau sức ép từ Tổng thống Mỹ Donald Trump.





PNJ: Lỗ 6.271 tỷ đồng, PNJ đối mặt nguy cơ rời rổ VN-Diamond

- PNJ đang đối mặt rủi ro bị loại khỏi rổ VN-Diamond trong các kỳ rà soát tiếp theo sau khi doanh nghiệp điều chỉnh kế hoạch 2026, dự kiến lỗ sau thuế 6.271 tỷ đồng do trích lập dự phòng 7.071 tỷ đồng. Nếu khoản lỗ này được phản ánh đầy đủ trong BCTC 2026, EPS 12 quý của PNJ có thể chuyển sang âm tại kỳ đánh giá tháng 4/2027, khiến cổ phiếu vào diện chờ loại và có khả năng chính thức rời rổ tại kỳ tháng 10/2027. Hiện 5 quỹ ETF tham chiếu VN-Diamond có tổng quy mô khoảng 11.115 tỷ đồng, do đó nguy cơ bị loại có thể tạo thêm áp lực cung lên cổ phiếu PNJ.

KSB: Tiếp tục được chấp thuận chuyển mục đích sử dụng gần 2ha đất để thực hiện dự án

- UBND TP.HCM cho phép KSB chuyển mục đích sử dụng 19.727 m² đất tại xã Thường Tân để thực hiện dự án khai thác mỏ đá Tân Mỹ, gồm 8.271 m² đất trồng cây lâu năm và 11.456 m² đất trồng lúa. Diện tích này được Nhà nước cho thuê, trả tiền hàng năm và sử dụng đến ngày 28/08/2029. Động thái này tạo thêm cơ sở pháp lý để KSB mở rộng khai thác tại Tân Mỹ, trong bối cảnh doanh nghiệp đặt mục tiêu nâng công suất mỏ từ khoảng 2,2 triệu m³ lên 2,7 triệu m³/năm. Mỏ có diện tích 41ha, trữ lượng khoảng 22 triệu m³ đá nguyên khối và thời hạn khai thác hiện đến năm 2029.

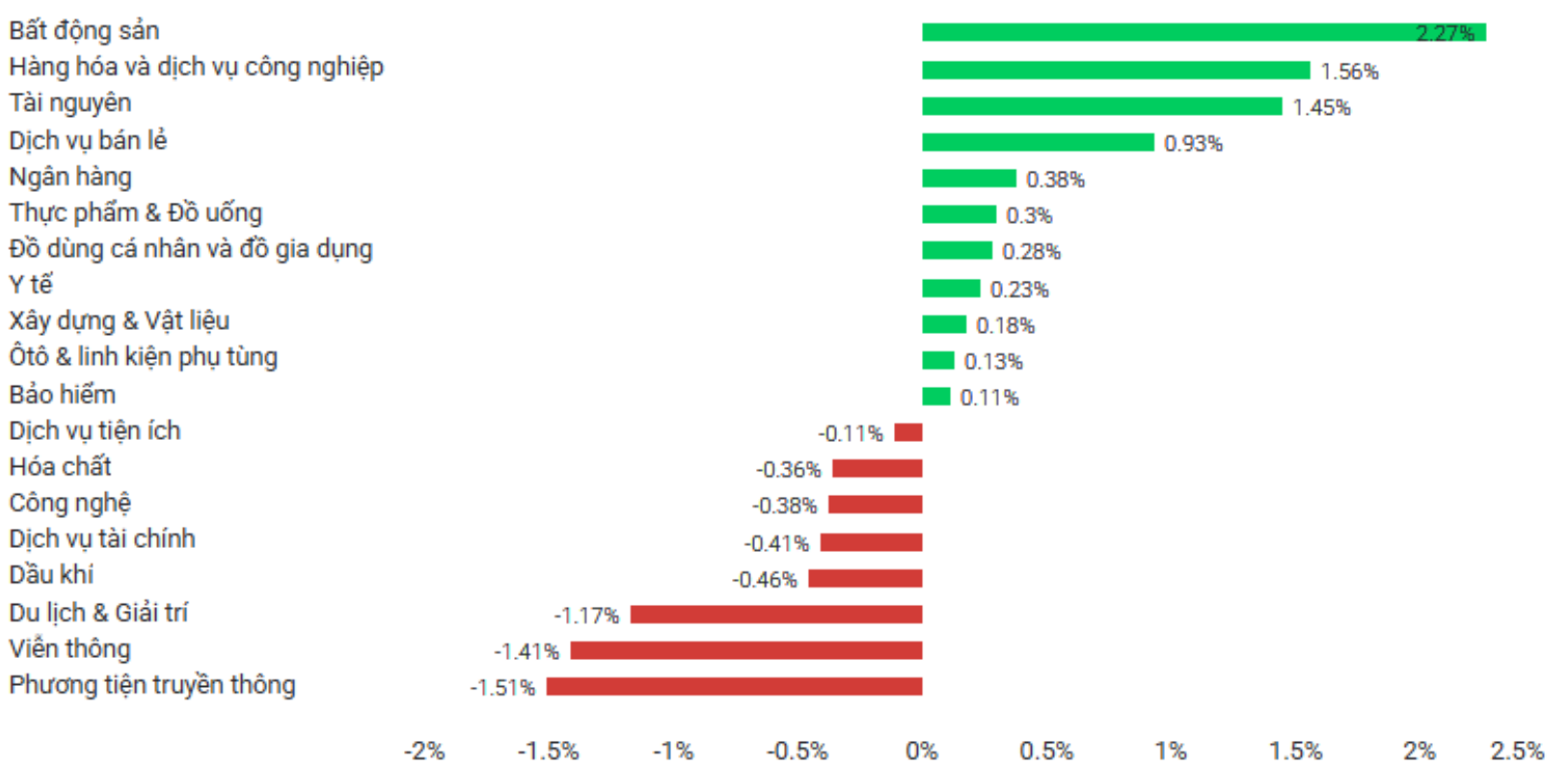
G36: Được chuyển mục đích sử dụng gần 10.000m2 đất tại số 6-8 Chùa Bộc để làm dự án

- UBND TP. Hà Nội cho phép Tổng Công ty 36 (G36) chuyển mục đích sử dụng 9.825,7 m² đất tại số 6-8 Chùa Bộc để triển khai dự án nhà ở cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ. Trong đó, 6.842,7 m² là đất ở và 2.940,6 m² là đất thương mại, dịch vụ; dự án có tổng mức đầu tư khoảng 2.800 tỷ đồng, quy mô 24 tầng nổi và 4 tầng hầm. Đây là dự án bất động sản trọng điểm, dự kiến hoàn thành vào quý 4/2029. Tại 30/6/2026, G36 đã ghi nhận khoảng 454 tỷ đồng chi phí dở dang liên quan dự án, tạo dư địa mở rộng quỹ tài sản và đóng góp dài hạn cho doanh nghiệp.

KAI: Chứng khoán Kafi lên kế hoạch phát hành 500 tỷ đồng trái phiếu

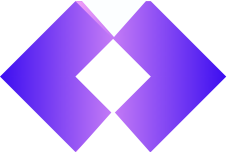
- Chứng khoán KAFI (KAI) dự kiến phát hành 5.000 trái phiếu riêng lẻ với tổng giá trị 500 tỷ đồng trong quý IV/2026. Lô trái phiếu có kỳ hạn 1 năm, lãi suất cố định 9,7%/năm, trả lãi 6 tháng/lần và không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm. Toàn bộ nguồn vốn huy động sẽ được sử dụng để cơ cấu lại các khoản nợ, trong đó nhiều khoản vay có thời điểm đáo hạn ngay trong tháng 10/2026.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
TLH	3.06	0.20 (6.99%)	360.44	HSL	9.30	-0.69 (-6.91%)	26,023.82
LPB	43.00	2.80 (6.97%)	101,811.37	KOS	13.70	-1.00 (-6.80%)	568.55
DAH	2.33	0.15 (6.88%)	461.14	TPC	11.10	-0.80 (-6.72%)	23.31
ST8	2.35	0.15 (6.82%)	1,233.79	DRH	1.40	-0.10 (-6.67%)	405.09
ABS	2.87	0.18 (6.69%)	1,256.52	PNJ	21.65	-1.40 (-6.07%)	242,650.85



Công bố danh mục VNDIAMOND, VN FINSELECT & VN FINLEAD – 19/10/2026

- Đợt rà soát định kỳ ngày 19/10/2026 sẽ công bố danh mục thành phần mới của VNDIAMOND, VN FINSELECT và cập nhật chỉ số VN FINLEAD theo các tiêu chí về thanh khoản, tỷ lệ FOL và vốn hóa. Kết quả công bố là căn cứ quyết định để các quỹ ETF lớn (như DCVFMVN DIAMOND, SSIAM VN FINLEAD) thực hiện tái cơ cấu danh mục ngay sau đó. Biến động thêm bớt cổ phiếu sẽ tạo tác động trực tiếp lên cung cầu ngắn hạn và thanh khoản của nhóm tài chính lẫn nhóm kín room ngoại. Nắm bắt dữ liệu này giúp nhà đầu tư chủ động đón đầu dòng tiền tổ chức trước thềm giao dịch quý IV/2026.

Công bố cập nhật chỉ số VN30 – 21/10/2026

- Đợt công bố cập nhật chỉ số VN30 ngày 21/10/2026 là mốc rà soát dữ liệu định kỳ quan trọng của rổ 30 cổ phiếu vốn hóa và thanh khoản lớn nhất sàn HOSE. Dữ liệu cập nhật sẽ điều chỉnh lại tỷ lệ cổ phiếu tự do chuyển nhượng (free-float), khối lượng lưu hành và giới hạn tỷ trọng vốn hóa của các mã thành phần. Đây là căn cứ trực tiếp để các quỹ ETF mô phỏng VN30 (như VFMVN30, SSIAM VN30) cơ cấu lại danh mục thực tế.

Biên bản họp chính sách tiền tệ Fed – Mỹ – 08/10/2026

- Biên bản cuộc họp chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang (Fed) là tài liệu quan trọng cung cấp góc nhìn chi tiết về quan điểm, đánh giá và lập trường của các nhà hoạch định chính sách đối với lạm phát, thị trường lao động và triển vọng nền kinh tế Mỹ. Việc hé lộ chi tiết các cuộc thảo luận đằng sau quyết định lãi suất giúp thị trường giải mã định hướng thời gian tới, qua đó tác động trực tiếp đến xu hướng của đồng USD, thị trường chứng khoán và lợi suất trái phiếu toàn cầu.

Công bố Lãi suất cho vay cơ bản của Trung Quốc (LPR) – 20/10/2026

- Đợt công bố lãi suất LPR kỳ hạn 1 năm và 5 năm vào ngày 20/10/2026 phản ánh định hướng nới lỏng tiền tệ của Trung Quốc nhằm thúc đẩy kinh tế và gỡ khó cho thị trường bất động sản. Quyết định lãi suất này là thước đo then chốt quyết định kỳ vọng phục hồi nhu cầu tiêu dùng và đầu tư của nền kinh tế số hai thế giới. Động thái điều chỉnh sẽ tác động ngay đến tỷ giá Nhân dân tệ, giá hàng hóa cơ bản và tâm lý dòng vốn trên các thị trường tài chính châu Á.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	PDB	HNX	25/09/26	14/10/26	Trả cổ tức năm 2026 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
2	VCC	HNX	25/09/26	16/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
3	V12	HNX	25/09/26	28/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
4	NDN	HNX	28/09/26	20/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP
5	TDW	HOSE	29/09/26	15/10/26	Trả cổ tức bằng tiền, 300 đồng/CP
6	AVC	UPCoM	29/09/26	15/10/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
7	VLG	UPCoM	29/09/26	20/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 300 đồng/CP
8	ALT	HNX	29/09/26	21/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
9	D2D	HOSE	29/09/26	14/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
10	THB	HNX	29/09/26	22/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 250 đồng/CP
11	IRC	UPCoM	29/09/26	20/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 798 đồng/CP
12	QHW	UPCoM	29/09/26	07/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
13	GLT	HNX	30/09/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:255
14	GLT	HNX	30/09/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:65
15	L12	UPCoM	30/09/26	30/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
16	LAS	HNX	01/10/26	21/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
17	VOS	HOSE	01/10/26	26/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 900 đồng/CP
18	ADP	HOSE	01/10/26	22/10/26	Trả cổ tức đợt 2/2026 bằng tiền, 700 đồng/CP
19	NST	HNX	01/10/26	19/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
20	PIS	UPCoM	02/10/26	14/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,050 đồng/CP
21	VHF	UPCoM	02/10/26	22/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 290 đồng/CP
22	UDJ	UPCoM	02/10/26	14/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 400 đồng/CP
23	SNZ	UPCoM	05/10/26	21/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,440 đồng/CP
24	INC	HNX	06/10/26	22/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 625 đồng/CP
25	KDH	HOSE	07/10/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
26	BIC	HOSE	07/10/26	04/11/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
27	WTC	UPCoM	07/10/26	15/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
28	PIA	HNX	07/10/26	19/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
29	NTH	HNX	12/10/26	28/10/26	Trả cổ tức đợt 2/2026 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
30	TKA	UPCoM	12/10/26	27/10/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009